TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 8 - 2026
V/v Tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Quốc Tuấn

Ông Phùng Minh Tiến

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Mỹ Duyên - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 179/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2026 về Tranh chấp về xác định cha cho con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1044/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số 1054/2026/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Vi Văn T; sinh năm: 1999; CCCD số: 038099023291; nơi cư trú: Thôn H, xã V, tỉnh Thanh Hoá.

- *Bị đơn*: Chị Vi Thị C; sinh năm: 1997; CCCD số: 038197003060; nơi cư trú: Thôn H, xã V, tỉnh Thanh Hoá.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Cầm Bá M; sinh năm: 1987; CCCD số: 038087013572; nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên toà vắng mặt anh T, chị C, anh M. Anh T, chị C đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh M vắng mặt không có lý do lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/10/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Vi Văn T trình bày: Trước đây chị Vi Thị C và anh Cầm Bá M kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn. Cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nên chị C và anh M đã ly hôn từ ngày 10/6/2025 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 69/2025/QĐST-HNGĐ của Tòa án

nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là Toà án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá). Trước khi ly hôn, chị C và anh M đã sống ly thân từ năm 2022. Anh và chị C quen biết nhau đã nảy sinh tình cảm yêu đương, sống chung với nhau như vợ chồng và chị C đã có thai và sinh cháu Vi Gia B (Tên khai sinh dự kiến, chưa có giấy khai sinh), sinh ngày 28/3/2024. Đến ngày 19/6/2025, anh và chị C đã đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã V, tỉnh Thanh Hóa). Anh và cháu Vi Gia B đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty TNHH Công nghệ di truyền N ngày 17/7/2025 với kết quả là Vi Văn T có quan hệ huyết thống cha - con với Vi Gia B, độ tin cậy trên 99,999999%. Cháu Vi Gia B là con đẻ của anh và chị Vi Thị C nhưng do cháu sinh trong thời kỳ chị C và anh M chưa làm thủ tục ly hôn nên chính quyền địa phương không thể làm đăng ký khai sinh cho cháu Vi Gia B được. Nên anh yêu cầu Toà án công nhận anh là cha đẻ của cháu Vi Gia B, sinh ngày: 28/3/2024 (Tên khai sinh dự kiến, chưa có giấy khai sinh).

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là chị Vi Thị C trình bày: Trước đây chị và anh Cầm Bá M kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn. Cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nên chị và anh M đã ly hôn từ ngày 10/6/2025 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 69/2025/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là Toà án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá). Trước khi ly hôn, chị và anh M đã sống ly thân từ năm 2022. Anh T và chị quen biết nhau đã nảy sinh tình cảm yêu đương, sống chung với nhau như vợ chồng và chị đã có thai và sinh cháu Vi Gia B (Tên khai sinh dự kiến, chưa có giấy khai sinh), sinh ngày 28/3/2024. Đến ngày 19/6/2025, anh T và chị đã đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã V, tỉnh Thanh Hóa). Anh T và cháu Vi Gia B đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty TNHH Công nghệ di truyền N ngày 17/7/2025 với kết quả là Vi Văn T có quan hệ huyết thống cha - con với Vi Gia B, độ tin cậy trên 99,999999%. Cháu Vi Gia B là con đẻ của anh T và chị nhưng do cháu sinh trong thời kỳ chị và anh M chưa làm thủ tục ly hôn nên chính quyền địa phương không thể làm đăng ký khai sinh cho cháu Vi Gia B được. Chị đồng ý với yêu cầu của anh T, đề nghị Tòa án công nhận là anh Vi Văn T, sinh năm: 1999 là cha đẻ của cháu Vi Gia B, sinh ngày: 28/3/2024 (Tên khai sinh dự kiến, chưa có giấy khai sinh).

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập hợp lệ anh Cầm Bá M để làm bản tự khai, trình bày ý kiến về những nội dung yêu cầu khởi kiện của anh T nhưng anh M không có mặt nên không có lời khai của anh M và các bên không thống nhất được các vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 (sau đây viết tắt là BLTTDS); anh T, chị C đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật, anh M không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt các bên đương sự theo quy định của BLTTDS. Về

giao nhận, tống đạt văn bản tố tụng Toà án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 4 Điều 28; Điều 35; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 BLTTDS; Điều 89; Điều 101; Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xác định anh Vi Văn T; sinh năm: 1999; CCCD số: 038099023291 là cha đẻ của cháu Vi Gia B, sinh ngày: 28/3/2024 (Tên khai sinh dự kiến, chưa có giấy khai sinh) theo Giấy chứng sinh số 17, quyển số 03 ngày 28/3/2024 của Bệnh viện đa khoa huyện T, tỉnh Thanh Hoá (cũ).

Về án phí: Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Toà án đã thu thập bản gốc Kết quả xét nghiệm ADN số 8292H/2025 ngày 17/7/2025 của Công ty TNHH công nghệ di truyền N và hồ sơ pháp lý của Công ty.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Vi Văn T khởi kiện chị Vi Thị C, nơi cư trú tại Thôn H, xã V, tỉnh Thanh Hoá để yêu cầu xác nhận anh là cha đẻ của cháu Vi Gia B nên đây là vụ án tranh chấp về xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá theo quy định tại Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự nhưng anh M không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh M theo quy định tại khoản 3 điều 210 BLTTDS.

Anh M đã được triệu tập hợp lệ đến phiên hoà giải hai lần nhưng anh M đều không đến để tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 điều 207 BLTTDS.

Anh Vi Văn T, chị Vi Thị C đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Toà án đã triệu tập hợp lệ anh Cầm Bá M lần thứ hai đến Tòa án để tham gia phiên toà nhưng anh M vẫn vắng mặt mà không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 BLTTDS Toà án xét xử vắng mặt anh T, chị C, anh M.

[2] Về nội dung: Chị Vi Thị T và anh Cầm Bá M kết hôn sau đó đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 69/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân,

tỉnh Thanh Hóa (nay là Toà án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá), trong Quyết định thể hiện chị C và anh M có hai con chung là Cầm Thị Bảo T1 và Cầm Bá Đ.

Anh T và chị C đều thừa nhận: trrước khi ly hôn với anh M, chị C quen anh T và đã nảy sinh tình cảm yêu đương, sống chung với nhau như vợ chồng. Anh T và chị C có con chung là cháu Vi Gia B, sinh ngày: 28/3/2024 (Tên khai sinh dự kiến, chưa có giấy khai sinh) theo Giấy chứng sinh số 17, quyển số 03 ngày 28/3/2024 của Bệnh viện đa khoa huyện T, tỉnh Thanh Hoá (cũ).

Theo Kết quả xét nghiệm ADN số 8292H/2025 ngày 17/7/2025 của Công ty TNHH công nghệ di truyền N (Công ty có đầy đủ hồ sơ pháp lý và đủ điều kiện xét nghiệm ADN theo quy định của pháp luật) kết luận: Vi Văn T có quan hệ huyết thống cha - con với Vi Gia B, độ tin cậy trên 99,999999%.

Từ những đánh giá nêu trên, khẳng định: anh Vi Văn T là cha đẻ của cháu Vi Gia B, sinh ngày: 28/3/2024 (Tên khai sinh dự kiến, chưa có giấy khai sinh) theo Giấy chứng sinh số 17, quyển số 03 ngày 28/3/2024 của Bệnh viện đa khoa huyện T, tỉnh Thanh Hoá (cũ). Căn cứ Điều 89; Điều 101; Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Vi Văn T.

[3] Về án phí: Chị C có đơn xin miễn án phí. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, chị thuộc trường hợp được miễn án phí. Vì vậy miễn án phí cho chị.

Anh T đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 89; 91; 101; 102 Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 28; 35; 39; 227; 228; 238; 271; 273 BLTTDS; điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xác định anh Vi Văn T; sinh năm: 1999; CCCD số: 038099023291 là cha đẻ của cháu Vi Gia B, sinh ngày: 28/3/2024 (Tên khai sinh dự kiến, chưa có giấy khai sinh) theo Giấy chứng sinh số 17, quyển số 03 ngày 28/3/2024 của Bệnh viện đa khoa huyện T, tỉnh Thanh Hoá (cũ).

Anh Vi Văn T và chị Vi Thị C có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm giấy khai sinh cho cháu Vi Gia Bảo, sinh ngày: 28/3/2024 (Tên khai sinh dự kiến, chưa có giấy khai sinh) theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Vi Thị C.

Án xử công khai sơ thẩm. Anh T, chị C, anh M có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Vạn Xuân;
- THADS cấp tỉnh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu HSVA; Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Thịnh